

TẬP ĐỌC PHÂN XỬ TÀI TÌNH

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc lưu loát, diễn cảm bài văn với giọng hồi hộp, hào hứng, thể hiện được sự khâm phục của người kể chuyện về tài xử kiện của ông quan án.

2. Hiểu ý nghĩa của bài : Ca ngợi trí thông minh, tài xử kiện của vị quan án.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

HS đọc thuộc lòng bài thơ *Cao Bằng*, trả lời câu hỏi về nội dung bài.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong tiết KC tuần trước, các em đã được nghe kể về tài xét xử, tài bắt cướp của ông Nguyễn Khoa Đăng. Bài học hôm nay sẽ cho các em biết thêm về tài xét xử của một vị quan toà thông minh, chính trực khác.

2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– Một hoặc hai HS khá, giỏi (tiếp nối nhau) đọc bài văn.

– Từng tốp 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài văn (2 – 3 lượt). Có thể chia bài làm 3 đoạn để luyện đọc :

Đoạn 1 : Từ đầu đến *Bà này lấy trộm*.

Đoạn 2 : Tiếp theo đến *kẻ kia phải cúi đầu nhận tội*.

Đoạn 3 : Phần còn lại.

GV kết hợp hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải sau bài (*quan án, văn cảnh, biện lẽ, sư vải, đàn, chạy đàn,...*) ; giải nghĩa thêm từ *công đường* (nơi làm việc của quan lại), *khung cửi* (công cụ dệt vải thô sơ, đóng bằng gỗ), *niệm Phật* (đọc kinh lầm rầm để khấn Phật).

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai HS đọc toàn bài.

– GV đọc diễn cảm toàn bài – giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, thể hiện niềm khâm phục trí thông minh, tài xử kiện của viên quan án ; chuyển giọng linh hoạt cho phù hợp với đặc điểm của từng đoạn : kể, đối thoại. Đọc phân biệt lời các nhân vật :

+ Giọng người dẫn chuyện : rõ ràng, rành mạch, biểu thị cảm xúc khâm phục, trân trọng.

+ Lời bẩm báo của hai người đàn bà : giọng méo mào, ảm ức, đau khổ.

+ Lời quan án : ôn tồn mà đĩnh đạc, uy nghiêm.

b) Tìm hiểu bài

* *Gợi ý trả lời các câu hỏi phụ và câu hỏi trong SGK :*

– Hai người đàn bà đến công đường nhờ quan phân xử việc gì ? (Về việc mình bị mất cắp vải. Người nợ tố cáo người kia lấy trộm vải của mình và nhờ quan phân xử.)

– Quan án đã dùng những biện pháp nào để tìm ra người lấy cắp tấm vải ? (Quan đã dùng nhiều cách khác nhau :

+ Cho đòi người làm chứng nhưng không có người làm chứng.

+ Cho lính về nhà hai người đàn bà để xem xét, cũng không tìm được chứng cứ.

+ Sai xé tấm vải làm đôi cho mỗi người một mảnh. Thấy một trong hai người bật khóc, quan sai lính trả tấm vải cho người này rồi thét trời người kia.)

– Vì sao quan cho rằng người không khóc chính là người lấy cắp ? (Vì quan hiểu người tự tay làm ra tấm vải, đặt hi vọng bán tấm vải sẽ kiếm được ít tiền mới đau xót, bật khóc khi tấm vải bị xé. / Vì quan hiểu người dưng dưng khi tấm vải bị xé đôi không phải là người đã đổ mồ hôi, công sức dệt nên tấm vải.)

GV : Quan án thông minh, hiểu tâm lí con người nên đã nghĩ ra một phép thử đặc biệt – xé đôi tấm vải là vật hai người đàn bà cùng tranh chấp để buộc họ tự bộc lộ thái độ thật, làm cho vụ án tưởng như đi vào ngõ cụt, bất ngờ được phá nhanh chóng.

– Kể lại cách quan án tìm kẻ lấy trộm tiền nhà chùa. (Quan án đã thực hiện các việc sau : (1) Cho gọi hết sư sãi, kẻ ăn người ở trong chùa ra, giao cho mỗi người một nắm thóc đã ngâm nước, bảo họ cầm nắm thóc đó, vừa chạy đàn vừa niệm Phật. (2) Tiến hành "đánh đờn" tâm lí : "Đức Phật rất thiêng. Ai gian Phật sẽ làm cho thóc trong tay người đó nảy mầm". (3) Đứng quan sát những người chạy đàn, thấy một chú tiểu thỉnh thoảng hé bàn tay cầm thóc ra xem, lập tức cho bắt vì chỉ kẻ có tật mới hay giật mình.)

– Vì sao quan án lại dùng cách trên ? Chọn ý trả lời đúng (...). (Phương án b – Vì biết kẻ gian thường lo lắng nên sẽ lộ mặt.)

GV : Quan án thông minh, nắm được đặc điểm tâm lí của những người ở chùa là tin vào sự linh thiêng của Đức Phật, lại hiểu kẻ có tật thường hay giật mình nên đã nghĩ ra cách trên để tìm ra kẻ gian một cách nhanh chóng, không cần tra khảo.

Cuối cùng, GV hỏi : *Quan án phá được các vụ án nhờ đâu ?* (VD : Quan án phá được các vụ án là nhờ thông minh, quyết đoán. / Nắm vững đặc điểm tâm lí của kẻ phạm tội.)

c) *Đọc diễn cảm*

– GV hướng dẫn 4 HS đọc diễn cảm truyện theo cách phân vai (người dẫn chuyện, hai người đàn bà bán vải, quan án).

– GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm 1 đoạn của câu chuyện theo cách phân vai. Có thể chọn đoạn sau :

*Quan nói sự cụt **biện lẽ** cúng Phật, rồi **gọi hết** sư vải, kẻ ăn người ở trong chùa ra, giao cho mỗi người cầm một **nắm thóc** và **bảo** :*

*– Chùa ta mất tiền, **chưa rõ** thủ phạm. Mỗi người hãy cầm một nắm thóc đã ngâm nước rồi vừa **chạy đàn**, vừa **niệm Phật**. Đức Phật rất thiêng. Ai gian, Phật sẽ làm cho thóc trong tay kẻ đó **nảy mầm**. Như vậy, **ngay gian** sẽ rõ. (Lời quan án : rõ ràng, đĩnh đạc, oai nghiêm)*

*Mới vài vòng chạy, đã thấy một chú tiểu thỉnh thoảng **hé bàn tay** cầm thóc ra xem. Quan **lập tức** cho bắt chú tiểu vì chỉ kẻ **có tật** mới hay **giật mình**. Chú tiểu kia đành nhận tội.*

3. **Củng cố, dặn dò**

– GV nhận xét tiết học.

– Yêu cầu HS về nhà tìm đọc các truyện về quan án xử kiện (*Truyện cổ tích Việt Nam*), những câu chuyện phá án của các chú công an, của tòa án hiện nay (*báo Thiếu niên tiên phong, Nhi đồng,...*).